

Số: **2844**/BC-BCA-C04Hà Nội, ngày **10** tháng **11** năm 2025**BÁO CÁO****Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy**

Thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 132-KL/TW ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; ngày 12/5/2025, Bộ Công an đã ban hành Kế hoạch số 271/KH-BCA-C04 Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Bộ Công an báo cáo việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong quá trình xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy như sau:

I. TÌNH HÌNH TÍN DỤNG ĐỐI VỚI NGƯỜI SAU CAI NGHIỆN MA TÚY CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ LỒNG GHÉP BÌNH ĐẲNG GIỚI

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cam kết về quyền con người, việc hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng thông qua chính sách tín dụng là hết sức cần thiết. Việt Nam là thành viên của nhiều công ước quốc tế quan trọng, đòi hỏi Việt Nam phải đảm bảo rằng mọi nhóm yếu thế, bao gồm người sau cai nghiện ma túy, có quyền tiếp cận bình đẳng đến các dịch vụ tài chính, đào tạo nghề và cơ hội việc làm, không phân biệt giới tính, quá khứ pháp lý hay hoàn cảnh cá nhân.

Tuy nhiên, hiện nay, người sau cai nghiện ma túy, đặc biệt là phụ nữ, vẫn gặp khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng. Nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh vẫn còn e ngại trong việc sử dụng lao động là người sau cai nghiện ma túy. Việc không đảm bảo quyền tiếp cận vốn, việc làm và cơ hội bình đẳng cho nhóm yếu thế này chính là biểu hiện của sự thiếu lồng ghép vấn đề giới và nhân quyền trong hoạch định chính sách.

1. Công tác chỉ đạo triển khai vay vốn theo Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg ngày 26/4/2014 về tín dụng đối với hộ gia đình và người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị nghiện các chất

dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương giai đoạn 2014-2016 (Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg) và Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg ngày 10/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg (Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg) giai đoạn 2014-2020

Thực hiện Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg và Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội và các Bộ, ngành có liên quan triển khai, thực hiện các nhiệm vụ như sau:

Bộ trưởng Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quyết định số 1150/QĐ-LĐTBXH ngày 09/9/2014 về việc phê duyệt danh sách 15 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm về tín dụng đối với hộ gia đình và người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương, gồm: Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình, Lào Cai, Hà Nội, Hải Phòng, Thanh Hóa, Nghệ An, Đà Nẵng, Quảng Nam, Đắk Lắk, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Hậu Giang, Bạc Liêu. Tổ chức Hội nghị tập huấn, triển khai Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg, hướng dẫn, chỉ đạo 15 tỉnh, thành phố thí điểm khảo sát nhu cầu vay vốn của 4 nhóm đối tượng; xây dựng kế hoạch và nhu cầu vốn vay; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về trình tự, thủ tục vay vốn. Tổng hợp và xây dựng kế hoạch nguồn vốn, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí vốn để thực hiện cho vay.

Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) ban hành Hướng dẫn số 3337/NHCS-TDSV ngày 30/9/2014 về việc hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với hộ gia đình và người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương.

Tuy nhiên sau 02 năm Quyết định có hiệu lực, NHCSXH chưa thực hiện cho vay được do chưa được bố trí nguồn vốn. Ngày 30/5/2016, Thủ tướng Chính phủ mới có văn bản số 882/TTg-KGVX về giao nguồn vốn thực hiện chương trình và kéo dài thời gian thực hiện thí điểm đến hết năm 2017. Theo đó, trong năm 2016 ngân sách Trung ương cấp 15 tỷ đồng, NHCSXH tự huy động 15 tỷ đồng để cho vay. Năm 2017, NHCSXH tổng hợp nhu cầu, Ngân sách Trung ương cấp 50% trên tổng số kế hoạch nguồn vốn cho vay, 50% còn lại do NHCSXH huy động. Ngân sách Trung ương cấp bù chênh lệch lãi suất cho NHCSXH theo quy định. Tuy nhiên nguồn vốn từ ngân sách Trung ương chưa bố trí được nên NHCSXH tự cân đối từ nguồn vốn huy động được giao trong chỉ tiêu kế hoạch nguồn vốn hàng năm để cho vay theo quyết định.

Năm 2018, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế tại 05 tỉnh, thành phố (Điện Biên, Hải Phòng, Nghệ An, TPHCM, Cần Thơ); tổ chức Hội nghị sơ kết thực

hiện Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg; xây dựng báo cáo sơ kết và lấy ý kiến Bộ, ngành có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản số 413/LĐTBXH-PCTNXH ngày 07/02/2020 gửi 15 tỉnh, thành phố thí điểm về việc thực hiện Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Năm 2021, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội thành lập đoàn khảo sát, đánh giá kết quả thí điểm tại một số tỉnh, thành phố về thực hiện Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg và Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg.

Tại 15 địa phương được thí điểm triển khai, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội cùng cấp:

Tổ chức Hội nghị triển khai Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg, Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg.

Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các quận, huyện thực hiện việc rà soát, thống kê số lượng cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu vay vốn trên địa bàn.

Phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg và Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg thông qua nhiều hình thức khác nhau đến với các đối tượng thuộc diện được vay vốn.

Tổ chức tập huấn cho cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổ trưởng Tổ tiết kiệm vay vốn, Đội Công tác xã hội tình nguyện cấp xã về trình tự, thủ tục vay vốn, hướng dẫn xây dựng kế hoạch kinh doanh, giám sát sử dụng vốn vay, kỹ năng trong quá trình tiếp cận các đối tượng yếu thế.

Tiến hành sơ kết, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện thí điểm trên địa bàn tỉnh, thành phố.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn

Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg và Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg sau khi ban hành đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội. Cùng với đó là hàng loạt những tin, bài phản ánh trên báo giấy, báo điện tử của Trung ương, các Bộ, ngành và địa phương nhằm tuyên truyền, phổ biến về đối tượng vay vốn, điều kiện vay vốn, thủ tục, hồ sơ vay vốn...

Từ thời điểm sơ kết, đánh giá kết quả năm 2018 đến nay, nhiều tin, bài phản ánh về những kết quả đạt được trong thực hiện chính sách cho vay, sự thay đổi về sức khỏe, kinh tế của cá nhân, hộ gia đình được vay vốn, những mô hình

vay vốn có hiệu quả giúp người vay thoát khỏi lầm lỡ, khó khăn, ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng và hỗ trợ giúp đỡ những người cùng cảnh ngộ; biểu dương những cán bộ phòng, chống tệ nạn xã hội, Đội tình nguyện, thành viên Tổ Tiết kiệm và vay vốn tận tình, nhiệt huyết hỗ trợ người yếu thế làm hồ sơ vay vốn và đồng hành cùng họ trong suốt quá trình sử dụng vốn vay nhằm phát triển kinh tế, có thêm thu nhập và hoàn trả vốn đúng thời hạn.

Những bài viết về cá nhân, hộ gia đình tiêu biểu đã truyền cảm hứng, cổ vũ đến những người yếu thế còn đang tự ti, mặc cảm giúp họ làm lại cuộc đời, đồng thời, cũng làm thay đổi cách nhìn tích cực hơn của cộng đồng đối với những người yếu thế.

Tỉnh Đoàn tỉnh Điện Biên đã đưa nhiệm vụ tuyên truyền, triển khai công tác vay vốn của các huyện Đoàn, thị Đoàn, thành Đoàn là một trong những tiêu chí để bình xét thi đua khen thưởng trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cuối năm. Thông tin về chính sách vay vốn được tuyên truyền lồng ghép trong các hội thảo, hội nghị, các cuộc họp, giao ban, sinh hoạt, trên các phương tiện thông tin đại chúng như trang tin điện tử, loa phát thanh, các bảng thông báo. Tích cực tuyên truyền bằng tiếng dân tộc đối với các địa bàn có nhiều người dân tộc; đến các xã, phường, thôn, bản, ấp, khóm nơi có những người yếu thế sinh sống. Tuyên truyền đến các Tổ Tiết kiệm vay vốn, các đoàn thể và cộng đồng dân cư nhằm giảm kỳ thị, phân biệt đối xử; đồng thời, vận động họ giúp đỡ, hướng dẫn, theo dõi, giám sát những người yếu thế trong quá trình tiếp cận, lập hồ sơ vay vốn, quản lý và sử dụng vốn vay nhằm nâng cao hiệu quả của việc thực hiện chính sách này.

Các địa phương như Lào Cai, Hải Phòng, Cần Thơ, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội đã chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền nội dung chính sách này đến các Câu lạc bộ của những người yếu thế, điểm uống Methadone, điểm cấp phát thuốc ARV, tổ công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng... với mong muốn nhiều đối tượng được tiếp cận nguồn vốn vay. Thành phố Cần Thơ thông qua Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã đã tuyên truyền đến hộ gia đình và cá nhân 984 cuộc với 32.029 lượt người tham dự, các Câu lạc bộ phòng, chống ma túy, mại dâm ngoài cộng đồng đã truyền thông đến các thành viên Câu lạc bộ với 400 lượt người tham dự.

Bên cạnh thông tin, tuyên truyền về chính sách tín dụng theo Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg và Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg, các địa phương đã tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách đặc biệt là tập huấn về quy trình, thủ tục, điều kiện vay vốn, kỹ năng tiếp cận với các nhóm đối tượng yếu thế. Tỉnh Lào Cai mời cán bộ Ngân hàng chính sách xã hội đến hướng dẫn quy trình vay, lập phương án kinh doanh, đầu tư chăn nuôi và trợ giúp các thủ tục vay vốn ngay tại các xã, phường, thị trấn có người vay vốn. Thành phố Hải Phòng đã tổ chức tập

huấn, hướng dẫn tại 228 điểm giao dịch xã, phường, thị trấn cho các lãnh đạo ban giảm nghèo xã, phường, trưởng thôn, tổ dân phố, các Hội đoàn thể nhận ủy thác và trên 2.600 Tổ tiết kiệm và vay vốn. Tỉnh Hậu Giang tổ chức 84 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội với 9.449 lượt người tham dự. Thành phố Cần Thơ đã phối hợp tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách, Đội công tác xã hội tình nguyện, tổ công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng với 537 lượt người tham gia.

3. Kết quả cho vay vốn

Tính đến hết 31/12/2020, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội 15 tỉnh, thành phố thí điểm đã giải ngân cho 577 lượt khách hàng là cá nhân, hộ gia đình người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương với tổng số tiền là 14,833 tỷ đồng (Trong đó, giai đoạn từ tháng 7/2016 đến hết tháng 12/2017, giải ngân cho 504 cá nhân, hộ gia đình vay với tổng số tiền là 12,883 tỷ đồng; từ tháng 1 đến tháng 12/2020, 8/15 tỉnh, thành phố đã giải ngân cho 73 cá nhân và hộ gia đình được vay vốn với tổng số tiền là 1,950 tỷ đồng). Số đối tượng vay vốn chủ yếu là hộ gia đình người sau cai nghiện ma túy 261/577 hồ sơ (45,2%), tiếp đến là cá nhân, hộ gia đình người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế 198/577 (34,3%); cá nhân, hộ gia đình người nhiễm HIV 94/577 (16,2%); cá nhân, hộ gia đình người bán dâm hoàn lương vay vốn 23/577 (4 %).

Một số tỉnh, thành phố tích cực triển khai thực hiện Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg và Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg giúp đỡ cho nhiều người được vay vốn là: Hải Phòng (84 người), Hà Nội (66 người), Lào Cai (66 người), Đà Nẵng (45 người), Thành phố Hồ Chí Minh (58 người), Hậu Giang (51 người).

Các cá nhân, hộ gia đình được vay vốn đều sử dụng vốn vay đúng mục đích: hầu hết sử dụng để chăn nuôi (lợn, gà, bò, cá, tôm, ếch...), trồng cây (cây ăn quả, hoa...), mở cửa hàng tạp hóa, mua sắm phương tiện, trang thiết bị để kinh doanh buôn bán nhỏ, bán cơm, chạy xe ôm, cắt tóc gội đầu... Phần lớn các cá nhân, hộ gia đình hoàn trả vốn vay đúng quy định. Theo báo cáo của NHCSXH, tính đến 30/9/2021, tỷ lệ thu hồi vốn là 11,894 tỷ đồng/14,833 tỷ đồng đạt 80,1%. Nợ quá hạn là 223 triệu đồng, nguyên nhân nợ quá hạn chủ yếu do người vay tái nghiện dẫn đến chây ì không trả nợ; người vay chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự... không còn khả năng trả nợ. NHCSXH cũng đã trình các cấp có thẩm quyền xóa nợ cho 04 khách hàng với số tiền là 100 triệu đồng.

II. VỀ LÒNG GHÉP VÁN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ TÍN DỤNG ĐỐI VỚI NGƯỜI SAU CAI NGHIỆN MA TÚY

Thực hiện quy định của Luật bình đẳng giới năm 2006 về bảo đảm lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và thực thi pháp luật, Bộ Công an đã quán triệt, thực hiện tinh thần bình đẳng giới trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy.

1. Về quá trình nghiên cứu thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong việc tổ chức xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy.

Thực hiện Điều 21 Luật Bình đẳng giới và các quy định có liên quan của Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản pháp luật, Ban soạn thảo, Tổ biên tập của Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy được thành lập, cơ cấu thành phần dựa trên ba yêu cầu cơ bản:

- *Thứ nhất*, bảo đảm được quy định chung của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;

- *Thứ hai*, đáp ứng được những đặc thù về đối tượng, phạm vi điều chỉnh Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy;

- *Thứ ba*, đáp ứng được yêu cầu về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy với sự tham gia của đại diện cơ quan, tổ chức có thẩm quyền có liên quan đến vấn đề giới.

- Hiện nay, danh sách của các cơ quan tham gia Ban soạn thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy có 4/10 thành viên là nữ (chiếm 40%), Ban giúp việc Tổ soạn thảo có 10/22 là nữ (chiếm 45,5%).

- Trong các các nội dung về mục tiêu, quan điểm cơ bản, những định hướng của Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy, cơ quan chủ trì soạn thảo đều nghiên cứu trực tiếp hoặc gián tiếp lồng ghép nội dung giới và bình đẳng giới với sự tham gia không chỉ của các thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập mà còn có sự tham gia của đại diện cơ quan, tổ chức có liên quan đến vấn đề giới.

2. Xác định vấn đề giới trong Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy

2.1. Tầm quan trọng của lồng ghép giới trong Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy

Tại Khoản 1 Điều 7 Luật bình đẳng giới năm 2006 (Luật BDG) quy định “*Bảo đảm bình đẳng giới trong mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và gia đình; hỗ trợ và tạo điều kiện cho nam, nữ phát huy khả năng, có cơ hội như nhau để tham gia vào quá trình phát triển và thụ hưởng thành quả của sự phát triển.*”

Tại Khoản 2 Điều 21 Luật BDG quy định: “*Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm lồng ghép vấn đề bình đẳng giới, chuẩn bị báo cáo việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới vào quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này và phụ lục thông tin, số liệu về giới có liên quan đến dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.*”

Do vậy, việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy là một khâu quan trọng không thể thiếu trong trình tự, thủ tục xây dựng Quyết định.

2.2. Thông tin về giới liên quan đến Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy

Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy là khâu pháp lý quan trọng, quy định về chính sách tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy, cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng lao động là người sau cai nghiện ma túy được vay vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội để đào tạo nghề và sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần làm giảm tỷ lệ tái nghiện, giảm tệ nạn xã hội.

Việc hoàn thiện các quy định về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy sẽ giúp tăng cường hiệu quả của công tác phòng, chống ma túy nói chung, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. Đồng thời, cũng thể hiện trách nhiệm quốc tế của Việt Nam trong thực thi các Công ước quốc tế. Những nội dung chính trong Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy gồm: đối tượng vay vốn, phương thức cho vay, mục đích sử dụng vốn vay, mức vốn vay và lãi suất cho vay, nguồn vốn cho vay... Các nội dung này không có quy định trái với các nội dung về bình đẳng giới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình quy định tại Chương II của Luật Bình đẳng giới năm 2006 (Luật BDG), đồng thời cũng không có quy định phân biệt đối xử nam nữ trong các lĩnh vực của công tác về tín dụng đối với người sau cai.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI, TÁC ĐỘNG VỀ GIỚI CỦA CÁC CHÍNH SÁCH TRONG QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ TÍN DỤNG ĐỐI VỚI NGƯỜI SAU CAI NGHIỆN MA TÚY

Bộ Công an xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy trong đó xác định 02 chính sách với những nội dung như sau:

1. Chính sách 1: Ban hành chính sách tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy

Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg và Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội và các Bộ, ngành có liên quan triển khai về tín dụng đối với hộ gia đình và người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương, nhưng kết quả chưa cao, cụ thể:

- Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành từ tháng 6/2014 đến 31/12/2020 là 6,5 năm, tuy nhiên, thời gian thực tế thực hiện cho vay tại các tỉnh, thành phố không nhiều, cụ thể là: giai đoạn 1, thời gian cho vay từ tháng 6/2016 đến 31/12/2017; giai đoạn 2, thời gian cho vay từ tháng 1/2020 đến 31/12/2020. Lý do, từ tháng 6/2014 đến 4/2016, ngân sách nhà nước chưa bố trí vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội. Sau thời điểm 31/12/2017 việc cho vay lại bị tạm dừng cho đến thời điểm Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg.

- Tính đến hết 31/12/2020, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội 15 tỉnh, thành phố thí điểm đã giải ngân cho 577 lượt khách hàng là cá nhân, hộ gia đình người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương với tổng số tiền là 14,833 tỷ đồng (Trong đó, giai đoạn từ tháng 7/2016 đến hết tháng 12/2017, giải ngân cho 504 cá nhân, hộ gia đình vay với tổng số tiền là 12,883 tỷ đồng; từ tháng 1 đến tháng 12/2020, 8/15 tỉnh, thành phố đã giải ngân cho 73 cá nhân và hộ gia đình được vay vốn với tổng số tiền là 1,950 tỷ đồng). Số đối tượng vay vốn chủ yếu là hộ gia đình người sau cai nghiện ma túy 261/577 hồ sơ (45,2%), tiếp đến là cá nhân, hộ gia đình người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế 198/577 (34,3%); cá nhân, hộ gia đình người nhiễm HIV 94/577 (16,2%); cá nhân, hộ gia đình người bán dâm hoàn lương vay vốn 23/577 (4 %).

- Ban chỉ đạo cấp xã, hội, đoàn thể nhận ủy thác, Tổ trưởng tổ dân phố, thôn, bản, đặc biệt là thành viên Tổ tiết kiệm và vay vốn một số nơi chưa thực sự tin tưởng người vay, sợ mất vốn nên trong quá trình xác nhận, bình xét cho đối tượng yếu thế vay, ít nhiều vẫn e ngại; việc xác định đối tượng đủ khả năng trả nợ vay theo cam kết đôi khi quá khắt khe nên nhiều người khó khăn, thực sự

muốn vay vốn thì không được xem xét cho vay; cá biệt có nơi chưa hướng dẫn cụ thể cho người vay xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh để được vay vốn theo quy định.

- Việc bố trí vốn chậm, cũng như sự gián đoạn cho vay sau thời điểm 31/12/2017, cộng thêm diễn biến phức tạp của dịch Covid từ năm 2020 nên quá trình triển khai thực hiện cho vay theo Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg còn hạn chế, tại một số địa phương chưa phát sinh nghiệp vụ cho vay Quyết định này.

- Quy định người sau cai nghiện chỉ được vay qua hộ gia đình nhưng trên thực tế, nhiều gia đình không đồng ý làm hồ sơ vay; một số muốn vay nhưng vì gia đình đã được vay theo chương trình khác nên không được giải quyết cho vay theo Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg, Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg

1.1 Mục tiêu

Xây dựng chính sách tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy được tiếp cận với nguồn vốn vay ưu đãi để đào tạo nghề và phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho bản thân và gia đình, hạn chế tình trạng tái nghiện, góp phần thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống ma túy và các mục tiêu cần đạt được liên quan đến “giảm cầu” trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

1.2 Xây dựng các nội dung theo hướng

Giải pháp 1: Giữ nguyên hiện trạng theo Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg ngày 26/4/2014 và Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg ngày 10/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Giải pháp 2: Ban hành Quyết định quy định riêng về chính sách tín dụng đối với người sau cai nghiện được vay vốn tạo việc làm

1.3 Tác động của việc quy định giữ nguyên hiện trạng theo Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg ngày 26/4/2014 và Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg ngày 10/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chi phí: Việc giữ nguyên, không ban hành Quyết định quy định chính sách tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy sẽ không tháo gỡ được những vướng mắc, bất cập liên quan đến điều kiện vay vốn, đối tượng vay vốn, hồ sơ, thủ tục vay vốn của người sau cai nghiện ma túy, Ban chỉ đạo cấp xã, hội, đoàn thể nhận ủy thác vẫn còn tư tưởng e ngại. Vì thế, hiệu quả của công tác hòa nhập cộng đồng chưa được cao.

- Lợi ích: Không làm tăng các chi phí liên quan đến xây dựng, ban hành và thi hành chính sách mới.

- Tác động về giới: Giải pháp này không có tác động về giới nên không đánh giá tác động về giới.

1.4 Tác động đến bình đẳng giới trong ban hành Quyết định quy định riêng của Thủ tướng Chính phủ về chính sách tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy được vay vốn, tạo việc làm

- Chi phí

+ Có thể gây ra xáo trộn đối với các đối tượng đang chịu sự tác động của chính sách tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy, yêu cầu các đối tượng phải có những thay đổi cho phù hợp với chính sách mới; làm tăng các chi phí liên quan đến xây dựng, ban hành và thi hành chính sách mới.

+ Có thể xảy ra một số trường hợp người sau cai nghiện ma túy sau khi vay vốn dễ tiếp tục tái nghiện dẫn đến rủi ro tín dụng đối với Ngân hàng chính sách xã hội.

- Lợi ích

+ Về kinh tế

Việc ban hành chính sách tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy là thực hiện chính sách nhân văn, nhân đạo của Đảng và Nhà nước nhằm tạo điều kiện giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi của Chính phủ để làm ăn, tạo việc làm, có thu nhập ổn định cuộc sống, từng bước nâng cao khả năng lao động, yên tâm làm giàu trên chính quê hương của mình, hạn chế vay "tín dụng đen", tránh được các tệ nạn xã hội, không bị các thế lực thù địch, các phần tử xấu lôi kéo, lợi dụng, góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu cần đạt được liên quan đến "giảm cầu" trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

+ Về xã hội

Tín dụng chính sách xã hội trải qua 20 năm thực hiện đã thể hiện được tính ưu việt, tính cộng đồng cao thông qua hoạt động của các Tổ Tiết kiệm và vay vốn tại các thôn bản, các tổ chức chính trị- xã hội. Các chính sách tín dụng ưu đãi của Đảng, Nhà nước đối với các đối tượng chính sách xã hội đến nay đã thực sự đi vào cuộc sống, được Nhân dân đồng tình ủng hộ, làm thay đổi căn bản nhận thức của đối tượng thụ hưởng. Việc ban hành chính sách tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy một mặt giúp họ có nhiều cơ hội tiếp xúc với cộng đồng xã hội; được các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương và Tổ Tiết kiệm vay vốn để tạo lập cuộc sống; mặt khác cũng làm cho người sau cai nghiện ma túy cảm thấy được sự quan tâm, chung tay giúp đỡ của Nhà nước và cộng đồng xã hội, từ đó sẽ hạn chế tình trạng tái nghiện. Bên cạnh đó, thông qua

triển khai hoạt động tín dụng chính sách đối với người sau cai nghiện ma túy, chính quyền có điều kiện tiếp xúc nhiều hơn với đối tượng này, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng, giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh từ cơ sở, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

- Giải pháp này không có tác động về giới vì tín dụng sau cai nghiện ma túy được áp dụng chung cho cả nam và nữ nên không có sự phân biệt về giới.

2. Chính sách 2: Ban hành chính sách tín dụng đối với cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy

Trong các chính sách tín dụng ưu đãi hiện hành đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, chưa có quy định riêng chính sách tín dụng để khuyến khích các cơ sở sản xuất kinh doanh thu hút người lao động là người sau cai nghiện ma túy vào làm việc.

2.1 Mục tiêu

Xây dựng chính sách tín dụng cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy nhằm mục tiêu khuyến khích các cơ sở sản xuất kinh doanh tiếp nhận người lao động là người sau cai nghiện ma túy vào làm việc, từ đó giúp họ có thu nhập ổn định, hạn chế tình trạng tái nghiện. Đồng thời, thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với nhóm người yếu thế theo phương châm, “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

2.2 Xây dựng các nội dung theo hướng

Giải pháp 1: Không ban hành chính sách tín dụng đối với cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy.

Giải pháp 2: Ban hành chính sách tín dụng đối với cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy.

2.3 Không ban hành chính sách tín dụng đối với cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy.

- Chi phí: Việc không ban hành chính sách tín dụng đối với cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy sẽ không khuyến khích việc tiếp nhận người lao động là người sau cai nghiện ma túy vào làm việc tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, không giúp nâng cao được hiệu quả của công tác hòa nhập cộng đồng.

- Lợi ích: Không gây xáo trộn đối với các đối tượng chịu sự tác động của chính sách, không làm tăng các chi phí liên quan đến xây dựng, ban hành và thi hành chính sách mới.

- Tác động về giới: Giải pháp này không có tác động về giới nên không đánh giá tác động về giới.

2.4 Ban hành chính sách tín dụng đối với cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy

- Chi phí: Có thể gây ra xáo trộn đối với các đối tượng đang chịu sự tác động của chính sách tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy, yêu cầu các đối tượng phải có những thay đổi cho phù hợp với chính sách mới; làm tăng các chi phí liên quan đến xây dựng, ban hành và thi hành chính sách mới.

- Lợi ích: Giải quyết được các vấn đề bất cập nêu trên, việc ban hành chính sách tín dụng đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng người lao động là người sau cai nghiện ma túy nhằm mục tiêu thu hút và khuyến khích các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia công tác hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng nhằm chia sẻ trách nhiệm với Nhà nước trong thực hiện các chính sách nhân văn đối với đối tượng đặc thù.

+ Về kinh tế: Cơ sở sản xuất kinh doanh được tiếp cận nguồn vốn thuận lợi hơn nên tạo điều kiện tốt hơn để đầu tư sản xuất, kinh doanh tạo ra của cải vật chất, kinh tế cho cơ sở sản xuất kinh doanh và cho xã hội; đồng thời tạo nguồn thu nhập cho người sau cai nghiện ma túy, ổn định cuộc sống.

+ Về xã hội: Thể hiện tính nhân văn, nhân đạo trong chính sách của Đảng, Nhà nước ta, khuyến khích sự quan tâm, cùng chung tay của cộng đồng xã hội, từng bước xóa bỏ sự xa lánh đối với người sau cai nghiện ma túy, góp phần ổn định an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Giải pháp này không có tác động về giới vì tín dụng cho người sau cai nghiện ma túy áp dụng chung cho cả nam và nữ nên không có sự phân biệt về giới.

III. DỰ BÁO TÁC ĐỘNG CỦA CÁC QUY ĐỊNH TRONG QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ TÍN DỤNG ĐỐI VỚI NGƯỜI SAU CAI NGHIỆN MA TÚY TRONG VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI

- Việc tạo điều kiện vay vốn ưu đãi cho người sau cai nghiện, không phân biệt giới tính sẽ góp phần đảm bảo nam và nữ sau cai nghiện đều có cơ hội khởi nghiệp, tìm việc làm, ổn định cuộc sống. Đây là yếu tố quan trọng giúp giảm nguy cơ tái nghiện, đặc biệt ở nhóm phụ nữ dễ bị tổn thương hơn về kinh tế và tâm lý.

- Giảm kỳ thị và thúc đẩy hòa nhập xã hội cho phụ nữ sau cai bởi lẽ phụ nữ sau cai nghiện thường phải chịu kỳ thị kép: vừa là người nghiện cũ, vừa mang định kiến giới. Vì thế, các quy định tín dụng sẽ tạo điều kiện cho quá trình tái hòa nhập công bằng và bền vững hơn.

- Nếu có chính sách tín dụng kèm ưu đãi thuế cho doanh nghiệp sử dụng lao động sau cai, sẽ khuyến khích doanh nghiệp tuyển dụng cả nam và nữ sau

cai nghiện. Điều này góp phần xóa bỏ rào cản giới trong thị trường lao động dành cho nhóm yếu thế.

- Quyết định của Thủ tướng chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy được ban hành sẽ tạo một bước chuyển biến tích cực trong công tác cai nghiện ma túy, quản lý cai nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy không chỉ là chính sách phục hồi – tái hòa nhập mà còn là công cụ mạnh mẽ thúc đẩy bình đẳng giới trong nhóm yếu thế, góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội và chống lại những cáo buộc về nhân quyền liên quan đến bất bình đẳng giới của các thế lực thù địch đối với Việt Nam.

Trên đây là Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong Quyết định của Thủ tướng chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy./. *Đh*

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Đồng chí Bộ trưởng Bộ Công an;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam,
- Lưu: VT, C04.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Nguyễn Văn Long

